

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 124/2018/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 5 năm 2018, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Thái B, sinh năm 1990;

Địa chỉ: Số 43 đường M, Tổ dân phố T, phường H, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình.

- Bị đơn: Chị Đào Thị H, sinh năm 1990;

Địa chỉ: Số 43 đường M, Tổ dân phố T, phường H, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 6 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 6 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Thái B và chị Đào Thị H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về nuôi con chung: Anh Nguyễn Thái B và chị Đào Thị H thoả thuận giao con chung là cháu Nguyễn Ngọc Hương L, sinh ngày 11/7/2015 cho chị H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, anh B đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000đ, kể từ tháng 7/2018 cho đến khi cháu Nguyễn Ngọc Hương L đủ 18 tuổi.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con và không ai được ngăn cản.

+ Về tài sản chung: Anh Nguyễn Thái B và chị Đào Thị H đều thừa nhận vợ chồng không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Về án phí:

Anh Nguyễn Thái B và chị Đào Thị H thỏa thuận anh B chịu 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con, tổng cộng anh B phải nộp 300.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ anh B đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: AA/2017/0000502 ngày 09/5/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND thành phố Đồng Hới;
- Chi cục THADSTP Đồng hới;
- Các đương sự;
- UBND phường Hải Đình, TP. Đồng Hới
(nơi ĐKKH để ghi vào sổ hộ tịch);
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Thanh Hải